TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 195/2020/HS-ST
Ngày: 26-8-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Nhật Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Trí.

Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 206/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2012; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 222/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Ngô Minh T, sinh năm 1985, tại Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn L và bà Trần Thị T có vợ là Thạch Thị Manh R và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/4/2020 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Hoàng Ngọc A, sinh năm 2001; địa chỉ: Xã X, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

Người làm chứng: Trần Văn D, Nguyễn Văn N; tất cả vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 20 giờ ngày 17/4/2020, Ngô Minh T điện thoại cho bạn là Trần Văn D nhờ chở đi chơi thì D đồng ý. Dự điều khiển xe mô tô biển số 47AB - 498.XX đến gặp T. T điều khiển xe mô tô chở Dự đến một quán nước ở khu vực cầu Phú Cường thuộc phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương rồi kêu Dự vào quán đợi. T điều khiển xe đi đến xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh gặp một người nam (không rõ địa chỉ) hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá. Người nam

nhận tiền rồi kêu T đứng đợi. Khoảng 15 phút sau, người nam đến gặp T và đưa cho T 01 gói ma túy. T bỏ túi ma túy vào trong nón bảo hiểm rồi điều khiển xe đi về quán nước gặp Dự và chở Dự về. Khoảng 23 giờ cùng ngày, T điện thoại rủ D đi chơi. Dự điều khiển xe mô tô biển số 47AB - 498.XX đến phòng trọ của T chở T đi chơi. Khoảng 23 giờ 50 phút cùng ngày, khi D điều khiển xe chở T đi đến đường N2, Khu Công Nghiệp Đại Đăng, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng tuần tra thuộc Đồn Công an Khu Công Nghiệp Kim Huy yêu cầu dừng xe kiểm tra thì phát hiện T cất giấu 01 gói nylon ma túy đá nên bắt giữ. Việc T mua và cất giấu ma túy trong nón bảo hiểm thì Dự không biết.

Ngày 21/4/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương có Kết luận giám định số 222/MT-PC09 kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, chứa trong 01 túi nylon hàn kín là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,5766 gam; khối lượng hoàn lại sau giám định là 0.5416 gam.

Tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về hành vi phạm tội của bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về các vấn đề khác của vụ án:

Quá trình điều tra xác định, Trần Văn D không biết T cất giấu ma túy và xe mô tô nhãn hiệu LIFAN, biển số 47AB-498.XX do ông Hoàng Ngọc A đứng tên. Ông A cho Dự mượn xe nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả xe cho ông A, theo Quyết định xử lý vật chứng số 77 và Biên bản về việc trả lại đồ vật cùng ngày 23/4/2020.

Đối với 0.5416 gam ma túy, loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một ra Quyết định chuyển vật chứng nêu trên cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

Đối với người nam có hành vi bán ma túy cho T tại xã Bình Mỹ, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh. Do không xác định rõ nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

-Về trích dẫn cáo trạng của Viện kiểm sát:

Cáo trạng số 219/CT-VKS-HS ngày 29/7/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Ngô Minh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một đề nghị Hội đồng xét xử:

+Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T mức hình phạt từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

+Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 0,5416 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Quá trình điều tra, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Ngô Minh T đã khai nhận: Khoảng 23 giờ 50 phút ngày 17/4/2020, trên đoạn đường N2, Khu công nghiệp Đại Đăng, phường Phú Tân, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, bị cáo T đã có hành vi tàng trữ 0,5766 gam ma túy, loại Methamphetamine trong nón bảo hiểm để sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Về nhận thức, bị cáo biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh các tệ nạn xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của nhà nước mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Hội đồng xét xử quyết định xử bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên về mức hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 gói ma túy có khối lượng 0,5416 gam, loại Methamphetamine là vật chứng của vụ án, không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử sẽ tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 260 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Minh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Ngô Minh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/4/2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy: 0,5416 gam ma túy loại Methamphetamine.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 176.20 ngày 29/7/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một và Công an thành phố Thủ Dầu Một).

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Cao Nhật Thanh

Các hội thẩm nhân dân		Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
Nguyễn Minh Trí	**Nguyễn Thị Hồng Thanh**	**Cao Nhật Thanh**